

Phụ lục I:

**NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
(KHÔNG CHUYÊN)**

(Kèm theo Công văn số /SGĐĐT-GDTrH ngày tháng 3 năm 2024
của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi)

I. MÔN TOÁN

Đề thi gồm có 5 bài.

Bài 1. (2,0 điểm) Biến đổi đồng nhất và hàm số.

Chọn một hoặc một số trong các chủ đề:

- Căn thức. Biến đổi đồng nhất các biểu thức chứa căn.
- Tính giá trị của biểu thức; rút gọn biểu thức; chứng minh đẳng thức.
- Hàm số và đồ thị: Vẽ đồ thị hàm số bậc nhất $y = ax + b (a \neq 0)$, bậc hai

$y = ax^2 (a \neq 0)$. Vị trí tương đối của hai đường thẳng, sự tương giao giữa đường thẳng và Parabol.

Bài 2. (2,0 điểm) Phương trình, hệ phương trình.

Chọn một hoặc một số trong các chủ đề:

- Giải phương trình, giải hệ phương trình.
- Phương trình quy về phương trình bậc hai.
- Hệ thức Vi-et.
- Cực trị đại số.

Bài 3. (1,5 điểm) Giải bài toán bằng cách lập phương trình, hệ phương trình. Hoặc có thể thay bằng các bài toán thực tế khác.

Chọn một hoặc một số trong các chủ đề:

- Dạng chuyển động.
- Dạng hoàn thành công việc.
- Dạng Số học.
- Dạng liên quan đến Hình học.
- Các bài toán thực tế, liên môn.

Bài 4. (3,5 điểm) Hình học.

Chọn một hoặc một số trong các chủ đề:

Vận dụng kiến thức cơ bản của Hình học phẳng để giải bài tập tổng hợp về: Tam giác, tứ giác; đường tròn; tứ giác nội tiếp; các loại góc liên quan đến đường tròn; tiếp tuyến với đường tròn; diện tích các hình; độ dài cung tròn, đường tròn; hệ thức lượng trong tam giác vuông; sự bằng nhau và đồng dạng của các hình; chứng minh quan hệ hình học; tính cực trị trong hình học.

Bài 5. (1,0 điểm) Bài toán tổng hợp.

Bài tập nâng cao thuộc chương trình THCS.

II. MÔN NGỮ VĂN

Đề thi gồm 2 phần:

Phần I. Đọc hiểu văn bản (3,0 điểm)

Hình thức: Cho sẵn một (hoặc vài) văn bản/ trích đoạn văn bản thuộc các thể loại (ngoài sách giáo khoa *Ngữ văn 9*).

Yêu cầu: Học sinh trả lời các câu hỏi tự luận.

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. Nghị luận xã hội (2,0 điểm)

Từ ngữ liệu ở phần Đọc hiểu, yêu cầu học sinh triển khai thành một đoạn văn nghị luận xã hội (từ 7 đến 10 câu) về một hiện tượng đời sống hoặc một vấn đề về tư tưởng, đạo lí được rút ra từ ngữ liệu đó.

Câu 2. Nghị luận văn học (5,0 điểm)

Hình thức: Cho sẵn một (hoặc vài) văn bản/ trích đoạn văn bản tác phẩm văn học; hoặc nêu lên một mặt, khía cạnh, vấn đề nào đó trong một văn bản tác phẩm văn học Việt Nam (trung đại hoặc hiện đại; thơ hoặc truyện).

Yêu cầu: Học sinh viết bài nghị luận văn học theo đúng yêu cầu đặt ra.

III. MÔN TIẾNG ANH

1. Hình thức đề thi: Đề thi gồm có hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan.

2. Cấu trúc đề thi:

Đề thi gồm các phần sau:

PART A: PRONUNCIATION (1.0 pt)

5 questions

(Choose the word that has underlined letters pronounced differently from the others)

PART B: STRUCTURES AND VOCABULARY (3.0 pts)

2 sections/ 15 questions

Types of questions: MCQs/ Matching/ Gap-filling/ Word form

PART C: READING COMPREHENSION (3.0 pts)

3 sections/ 15 questions

Types of questions: Read and tick/ complete/ select the correct option/ find the right information/ answer the questions, ...

PART D: WRITING (2 sections) (3.0 pts)

- Sentence building/ Sentence completion/ Sentence transformation;

- Writing a paragraph/ a passage.

3. Yêu cầu về nội dung chương trình:

Nội dung chương trình đảm bảo phù hợp với kiến thức, trình độ, năng lực tiếng Anh của học sinh khi hoàn thành chương trình tiếng Anh ở cấp THCS./.